TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02** /2024/HSST
Ngày: 24/ 01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Lan Phương
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Long Thị Nết
2. Bà Nguyễn Thị Diệp

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Linh Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An , tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Lan- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47 /2023/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/ 2024/ QĐXXST-HS ngày 09/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo:

Nông Văn H - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 03/4/1991 tại thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nông Văn H1 (Đã chết); Con bà: Nông Thị H, sinh năm 1971; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 21/02/2017 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 16/ 11/ 2018 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 29/6/2021 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hòa An

từ ngày 03/11/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Hà Thị L - sinh năm 2003

Địa chỉ: Xóm C, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Sầm Thị T - sinh năm 1969

Địa chỉ: Xóm Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 00 ngày 23/10/2023, Nông Văn H mượn xe mô tô biển kiểm soát 11S1 - 020.80 của Nguyễn Văn G (trú tại: Xóm N, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đi đến nhà ông Hà Văn Th (là bố của chị Hà Thị L) tại xóm C, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng để chơi. Khi đến sân nhà ông T, H gọi không thấy ai trả lời. Thấy cửa chính nhà ông T khép hờ, không khóa, H mở cửa đi vào trong nhà và tiếp tục gọi ông T nhưng không thấy ai. Lúc này, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H quan sát thấy bên cạnh tủ lạnh có 01 bao tải dứa màu trắng, đặt trên ghế gỗ sát tường nhà, hướng bên phải cửa chính đi vào, H tiến đến mở ra xem thì thấy bên trong là gạo (khoảng 19kg) nên đã xách bao gạo ra ngoài, đặt lên xe mô tô rồi chở xuống thành phố Cao Bằng để bán. Khi đi đến đoạn đường ngã ba dốc Bản Thảnh, H rẽ phải đi theo đường Phai Khắt – Nà Ngần (thuộc địa phận xã Hưng Đạo, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) thì thấy bên trái đường có nhà thu mua gạo, làm bún khô nên đã bán bao gạo cho bà Sầm Thị T (trú tại: xóm Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) được số tiền 130.000 đồng (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*). Sau khi bán gạo xong, H điều khiển xe mô tô đi xuống khu vực đường tròn Km5 thuộc phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng và dùng số tiền trên mua ma túy với một người đàn ông (không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ). Số ma tuý này H đã sử dụng hết, sau đó trở về nhà.

Tại bản Kết luận định giá số 36/KL-ĐGTS ngày 29/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng kết luận: Giá trị 19 kg gạo tẻ, loại gạo được Nhà nước phát cho người dân thuộc diện cứu đói là: 19kg x 12.000 đồng/kg = 228.000 đồng (*hai trăm hai mươi tám nghìn đồng*).

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nông Văn H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật

Hình sự.

Tại Cáo trạng số: 02 /CT-VKSHA ngày 27 /12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, bị hại Hà Thị L xác nhận tài sản bị mất trộm là 01 bao gạo khoảng 19kg. Trong quá trình điều tra, bị hại đã được thông báo về kết quả định giá tài sản, nhất trí với kết quả định giá của cơ quan chuyên môn. Bị hại đã nhận lại được bao gạo bị mất, do vậy bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ, liên quan Sầm Thị T: Trong ngày 23/ 10/2023, tại nhà của mình, bị cáo H đã bán cho bà 19kg gạo Tổng số tiền là 130.000,đ (Tám trăm nghìn đồng). Khi bị cáo đem gạo đến bán bán, bà không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bà Sầm Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền 130.000,đ (Một trăm ba mươi trăm nghìn đồng). Về trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật. Ngoài ra bà không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nông Văn H; Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nông Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về việc xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Việc xử lý vật chứng tại cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật, do vậy không đặt ra việc xem xét giải quyết lại việc xử lý vật chứng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị hại Hà Thị L, đã nhận lại tài sản; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sầm Thị T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo và bị hại, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp để bị cáo sớm có cơ hội khắc phục sửa chữa lỗi lầm của mình đã gây ra, được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật xét xử: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Do muốn có tiền để mua ma tuý về sử dụng và tiêu xài cá nhân nên khoảng 10 giờ 00 ngày 23/10/2023, tại nhà riêng của chị Hà Thị L thuộc Xóm C, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng, Nông Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp 19kg gạo tẻ, trị giá 228.000 đồng (*hai trăm hai mươi tám nghìn đồng*) của gia đình chị L đem đi bán lấy tiền mua ma tuý về sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản đem bán lấy tiền để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173- Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ: Hành vi của bị cáo thực hiện thể hiện sự liều lĩnh, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc, tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của người dân. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc hành vi của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Nông Văn H là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, đã có 03 tiền án, cụ thể: Ngày 21/02/2017 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 16/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 29/6/2021 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản - Chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt mà ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội. mặc dù mỗi lần trộm cắp tài sản giá trị không lớn nhưng gây mất trật tự an toàn tại địa phương.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong việc bảo vệ tài sản của công dân, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong việc quản lý tài sản. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử theo quy định của pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo việc phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*" . Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp,

không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong quá trình điều tra - phù hợp với quy định của pháp luật; nay bị hại cũng không có ý kiến gì khiếu nại về việc xử lý vật chứng nên không đặt ra việc xem xét giải quyết lại.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa, về tội danh, hình phạt là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, H khai nhận được mua ma tuý (Heroine) với một người đàn ông (không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực đường tròn Km5 thuộc phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng để sử dụng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đang tiếp tục điều tra xác minh, nếu đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý trong một vụ án khác.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX, màu sơn xám – vàng, biển kiểm soát 11S1 – 020.80, là chiếc xe H mượn Nguyễn Văn G. Khi mượn xe, H không nói rõ đi đâu, làm gì nên G không biết H dùng xe đi trộm cắp tài sản. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An không xử lý hành vi của G là có căn cứ. Ngày 30/11/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An tiến hành trả xe cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn G là đúng quy định của pháp luật.

Đối với bà Sầm Thị T, là người mua bao gạo với H, quá trình mua bán bà T không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An không đặt vấn đề truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Sầm Thị Tuyền là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự ;

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn H - 15 (Mười lăm) tháng tù, Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/11/2023.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc xem xét giải quyết vì không có yêu cầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sầm Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, kể từ ngày nhận được bản bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát huyện Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS huyện Hòa An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- UBND thị trấn Nước Hai, Hòa An
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bế Lan Phương